

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-CDNN ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

Tên nghề: Điện công nghiệp

Mã nghề: 6520227

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông

Thời gian đào tạo: 2,5 năm

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp Cao đẳng,

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung:

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, đủ sức khỏe, tâm lý vững vàng, tác phong làm việc nhanh nhẹn, linh hoạt, làm việc được trong các môi trường lao động công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động;
- Có khả năng làm việc độc lập, giải quyết các công việc một cách chủ động;
- Biết phối hợp làm việc theo tổ, nhóm để hoàn thành các công việc tập thể;
- Biết tổ chức và quản lý được quá trình sản xuất;
- Bồi dưỡng kèm cặp được công nhân bậc thấp tương ứng với trình độ quy định.

2. Mục tiêu cụ thể:

Người lao động sau khi tốt nghiệp Cao đẳng nghề điện Công nghiệp thực hiện được các nhiệm vụ chính sau:

- Đọc và phân tích được các bản vẽ thiết kế lắp đặt điện công nghiệp
- Khảo sát được hiện trường để có phương án lắp đặt hoặc sửa chữa hợp lý
- Sử dụng các loại dụng cụ đo điện năng: Vônmet, Ampemét, Ampekìm, Đồng hồ đo vạn năng, Mêgômét đo đúng thông số cần đo vào các trường hợp cụ thể trong thực tế.
- Sử dụng đúng các dụng cụ an toàn điện, an toàn lao động, an toàn cháy nổ trong từng công việc;
- Sơ cứu cấp cứu người bị tai nạn điện;



- Lắp đặt hệ thống cung cấp điện;
- Lắp đặt tủ điện phân phối;
- Lắp đặt mạng điện chiếu sáng;
- Lắp đặt bộ điều khiển dùng công tắc tơ, các bộ điều khiển lập trình;
- Bảo dưỡng, sửa chữa mạng động lực tủ điện phân phối;
- Bảo dưỡng, sửa chữa bộ điều khiển dùng công tắc tơ và các bộ điều khiển lập trình;
- Vận hành được hệ thống điều khiển tự động dùng PLC;
- Bảo dưỡng động cơ điện một chiều và xoay chiều;
- Sửa chữa động cơ điện một chiều và xoay chiều;
- Quấn dây động cơ điện, máy biến áp công suất nhỏ;
- Sửa chữa máy phát điện xoay chiều;
- Lắp đặt, vận hành, sửa chữa và kiểm tra, hiệu chỉnh được hệ thống cung cấp điện và thiết bị điện công nghiệp.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Đảm nhận các công việc vận hành, bảo trì, sửa chữa thiết bị điện, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp;
- Làm việc trong các tổ cơ điện, phòng bảo dưỡng bảo trì thiết bị điện của các nhà máy, xí nghiệp;

II. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Số lượng môn học môn đơn: 20
2. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 82 tín chỉ
3. Khối lượng các môn học chung: 435 giờ
4. Khối lượng các môn học môn đơn chuyên môn: 1800 giờ
5. Khối lượng lý thuyết: 618; Thực hành, thực tập thí nghiệm: 1478 giờ

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Mã Môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập, thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	20	435	157	255	23
MH 01	Giáo dục chính trị	4	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	2	30	18	10	2

MH 03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	3	75	36	35	4
MH 05	Tin học	3	75	15	58	2
MH 06	Tiếng Anh	6	120	42	72	6
II	Các mô đun đào tạo nghề	62	1800	461	1223	116
MH 07	Vẽ kỹ thuật điện	02	60	23	30	7
MH 08	Cơ kỹ thuật	02	45	28	12	5
MĐ 09	An toàn điện	02	45	15	27	3
MĐ 10	Mạch điện	04	90	30	54	6
MĐ 11	Vật liệu điện	02	45	15	27	3
MĐ 12	Đo lường điện	02	45	15	26	4
MĐ 13	Khí cụ điện	02	45	18	24	3
MĐ 14	Máy biến áp	03	90	21	62	7
MĐ 15	Máy điện	06	180	60	102	18
MĐ 16	Truyền động điện	06	135	45	82	8
MĐ 17	Cung cấp, lắp đặt điện	06	180	45	120	15
MĐ 18	Kỹ thuật điện tử	05	120	41	68	11
MĐ 19	Trang bị điện	06	180	60	105	15
MĐ 20	Kỹ thuật điều khiển tự động	06	180	45	124	11
MĐ 20	Thực tập tốt nghiệp	08	360	0	360	0
Tổng cộng		82	2235	618	1478	139

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

4.1. Các môn học chung

Thực hiện theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4.2. Hoạt động ngoại khóa

TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng - Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện: - Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần

4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

4.3. Kiểm tra hết môn học/mô đun

- Số giờ kiểm tra kết thúc môn học/mô đun không quy đổi để tính vào số giờ của môn học mô đun;

- Nội dung kiểm tra kết thúc môn học/mô đun do khoa cơ điện quy định, nhưng không được nằm ngoài chương trình đã học và phải đảm bảo tính trọng tâm, tổng hợp của môn học/mô đun.

- Hình thức kiểm tra do Hiệu trưởng quy định.

- Thời gian kiểm tra kết thúc môn học/mô đun thực hiện theo quy chế đào tạo của nhà trường.

4.4. Thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Môn thi, thời gian thi, hình thức thi tốt nghiệp:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
2	Lý thuyết nghề	- Viết - Vấn đáp	- Không quá 180 phút - Không quá 60 phút
3	Kỹ năng nghề:	- Thực hành - Vấn đáp	- Không quá 180 phút - Không quá 30 phút

- Xét công nhận tốt nghiệp: theo quy chế đào tạo của nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Hoàng Bá Huyền